

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số /BC-STC ngày /4/2025 của Sở Tài chính tỉnh Lai Châu)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ I	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	2.020.000	552.187	27%	188%
I	Thu nội địa	2.000.000	440.041	22%	154%
1	Thu từ khu vực DNNN	810.000	125.572	16%	640%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	5.000	2.404	48%	132%
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	600.000	150.230	25%	107%
4	Thuế thu nhập cá nhân	44.700	25.953	58%	133%
5	Thuế bảo vệ môi trường	127.000	18.782	15%	102%
6	Lệ phí trước bạ	49.000	18.517	38%	113%
7	Thu phí, lệ phí	33.000	14.802	45%	120%
8	Các khoản thu về nhà, đất	138.100	21.367	15%	85%
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	100	23		
-	Thu tiền sử dụng đất	122.000	20.611	17%	84%
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	16.000	733	5%	133%
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	130.000	28.079	22%	662%
10	Thu hồi vốn, thu cổ tức, lợi nhuận được chia của Nhà nước và lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp nhà nước	200	0	0%	
11	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	22.800	6.630	29%	112%
12	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	200	190	95%	3167%
13	Thu khác ngân sách	40.000	27.515	69%	128%
II	Thu từ dầu thô				
III	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	20.000	3.946	20%	66%
1	Thuế giá trị gia tăng thu từ hàng hóa nhập khẩu		3.773		
2	Thuế xuất khẩu				
3	Thuế nhập khẩu		173		
4	Thuế tiêu thụ đặc biệt thu từ hàng hóa nhập khẩu				
5	Thuế bảo vệ môi trường thu từ hàng hóa nhập khẩu				
6	Thu khác				
IV	Thu viện trợ				
B	THU NSDP ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	2.166.250	513.911	24%	189%
1	Từ các khoản thu phân chia	134.400	22.787	17%	168%
2	Các khoản thu NSDP được hưởng 100%	2.031.850	491.124	24%	191%